

Phát triển năng lực điều chỉnh hành vi cho học sinh trong dạy học môn Đạo đức lớp 2

Phan Lập Đức*

*Học viên Cao học – Trường Đại học Trà Vinh

Received: 2/5/2024; Accepted: 14/5/2024; Published: 28/5/2024

Abstract: From the results of research on the issue “Developing behavior adjustment capacity for students in teaching 2nd grade Ethics in elementary schools.” The article presents some theoretical results from the above problem

Keywords: Behavior adjustment capacity, teaching Ethics subject grade 2.

1. Đặt vấn đề

Giáo dục đạo đức (GDĐĐ) đối với HS ngay ở cấp tiểu học với các quan niệm sống đúng đắn, hành động mẫu mực trong cuộc sống là rất cần thiết. Nó góp phần hình thành và phát triển các kỹ năng cần thiết của con người lúc trưởng thành. Bởi vậy, theo khoản 2, Điều 29 Luật Giáo dục nhận định: “Giáo dục tiểu học nhằm hình thành cơ sở ban đầu cho sự phát triển về đạo đức, trí tuệ, thể chất, thẩm mỹ, năng lực của HS; chuẩn bị cho HS tiếp tục học THCS”. (Luật Giáo dục, 2019)

Tuy nhiên, hiện tại, việc GDĐĐ và rèn luyện nhằm phát triển năng lực điều chỉnh hành vi (NLĐCHV) cho HS vẫn còn gặp một số vấn đề khó khăn và hạn chế. Một trong những khó khăn là sự thiếu đồng nhất trong sự giáo dục kết hợp giữa nhà trường, gia đình và xã hội. Mặt khác, các bài học về đạo đức trên lớp còn mang nặng tính lý thuyết, hình thức. Bên cạnh đó, đạo đức được xem là môn phụ nên ít được giáo viên (GV) và HS quan tâm và đầu tư trong quá trình giảng dạy và học tập. Việc thiếu thời gian và phương tiện để trải nghiệm và rèn luyện khả năng điều chỉnh hành vi của HS cũng khiến cho hoạt động này trở nên khó khăn.

Một điều quan trọng hơn đó là môn Đạo đức đang chuyển từ hướng tiếp cận nội dung sang hướng tiếp cận năng lực theo Chương trình GDPT 2018, cụ thể là chương trình môn Đạo đức lớp 2 vừa được thực hiện giảng dạy bắt đầu từ năm học 2021 – 2022, do đó, vẫn chưa có nhiều nghiên cứu cho vấn đề này.

2. Nội dung nghiên cứu

2.1. Một số khái niệm về phát triển NLĐCHV cho HS trong DH môn Đạo đức lớp 2

2.1.1. *Phát triển NLĐCHV*: Khái niệm NLĐCHV “NL điều chỉnh hành vi là NL nhận biết chuẩn mực hành vi, đạo đức, pháp luật; đánh giá hành vi ứng xử của bản thân và người khác; từ đó có cách ứng xử phù

hợp với chuẩn mực đạo đức, pháp luật” (Bộ GD&ĐT, 2018).

Phát triển năng lực tự nhận thức và điều chỉnh hành vi cho phù hợp với chuẩn mực đạo đức xã hội.

Phát triển NLĐCHV là phát triển những khả năng của cá nhân (HS) nhằm hoàn thành nhiệm vụ học tập được đặt ra, qua đó phát triển nhân cách của mình. Nói một cách dễ hiểu, Phát triển NLĐCHV là hoạt động tổ chức DH của giáo viên đối với HS nhằm hướng dẫn HS sử dụng các kiến thức, kỹ năng và thái độ của một để giải quyết các nhiệm vụ học tập một cách chủ động, tích cực, để đạt được kết quả như mong đợi hoặc tìm ra kiến thức mới.

2.1.2. *Đặc điểm tâm lý nhận thức và hành vi của HS tiểu học*

* *Đặc điểm tâm lý nhận thức*: Nhận thức là một trong ba mặt cơ bản của đời sống tâm lý con người: nhận thức, tình cảm và hành động. Mỗi lứa tuổi có những đặc điểm riêng biệt về mặt tâm lý. Điểm đặc biệt của giai đoạn tiểu học: chuyển từ hoạt động vui chơi là chủ yếu sang hình thành và phát triển hoạt động học tập; chuyển dần nhận thức cảm tính sang nhận thức lý tính. Tìm hiểu sự phát triển nhận thức của HS là việc làm cần thiết và hữu ích để vận dụng chúng trong quá trình DH. Sự phát triển nhận thức của HS tiểu học có những đặc điểm cần lưu ý: Thứ nhất, về tri giác; Thứ hai, về tư duy; Thứ ba, về tưởng tượng; Thứ tư, về trí nhớ; Thứ năm, về ngôn ngữ; Thứ sáu, về chú ý.

* *Đặc điểm hành vi*: Thứ nhất, động cơ hành vi thường không được trẻ ý thức ngay từ đầu. Thứ hai, bản chất của việc hình thành hành vi có ý thức là sự khắc phục sự phụ thuộc của trẻ vào hoàn cảnh cụ thể trực quan. Thứ ba, hành vi có ý thức của trẻ được hình thành trên cơ sở củng cố biểu tượng đúng về hành vi cho trẻ.

2.2..Phát triển NLĐCHV cho HS

Theo Wiktionary Tiếng Việt cho rằng: Điều chỉnh là làm cho vật thể hay sự việc thay đổi nhỏ để chúng phù hợp hơn theo ý muốn. *Hành vi* là một chuỗi các hành động lặp đi lặp lại. Hành động là toàn thể những hoạt động (phản ứng, cách ứng xử) của cơ thể, có mục đích cụ thể là nhằm đáp ứng lại kích thích ngoại giới là hành động hoặc phản ứng của đối tượng (khách thể) hoặc sinh vật, thường sử dụng trong sự tác động đến môi trường, xã hội. Hành vi có thể thuộc về ý thức, tiềm thức, công khai hay bí mật, và tự giác hoặc không tự giác. Hành vi là một giá trị có thể thay đổi qua thời gian.

Qua đó, tác giả đã tìm hiểu từ các từ điển khác và tôi đề xuất kết luận rằng: Phát triển NLĐCHV là khả năng hoạt động học tập của con người trong việc nhìn nhận và đánh giá bản thân mình từ đó vận động thay đổi một cách tích cực để phù hợp với các mối quan hệ xã hội xung quanh.

Bảng 2.1. Cấu trúc và biểu hiện của năng lực điều chỉnh hành vi

Năng lực thành phần	Biểu hiện
Nhận thức chuẩn mực hành vi	- Nhận biết được một số chuẩn mực hành vi đạo đức và pháp luật thường gặp phù hợp với lứa tuổi và sự cần thiết của việc thực hiện theo các chuẩn mực đó. - Có kiến thức cần thiết, phù hợp để nhận thức, quản lí, tự bảo vệ bản thân và duy trì mối quan hệ hoà hợp với bạn bè. - Nhận biết được sự cần thiết của giao tiếp và hợp tác; trách nhiệm của bản thân và của nhóm trong hợp tác nhằm đáp ứng các nhu cầu của bản thân và giải quyết các vấn đề học tập, sinh hoạt hằng ngày.
Đánh giá hành vi của bản thân và người khác.	- Nhận xét được tính chất đúng – sai, tốt – xấu, thiện – ác của một số thái độ, hành vi đạo đức và pháp luật của bản thân và bạn bè trong học tập và sinh hoạt. - Thể hiện được thái độ đồng tình với cái thiện, cái đúng, cái tốt; không đồng tình với cái ác, cái sai, cái xấu. - Nhận xét được thái độ của đối tượng giao tiếp; một số đặc điểm nổi bật của các thành viên trong nhóm để phân công công việc và hợp tác.
Điều chỉnh hành vi	- Tự làm được những việc của mình ở nhà, ở trường theo sự phân công, hướng dẫn; không dựa dẫm, ỷ lại người khác. - Bước đầu biết điều chỉnh và nhắc nhở bạn bè điều chỉnh cảm xúc, thái độ, hành vi, thói quen của bản thân phù hợp với chuẩn mực hành vi đạo đức, pháp luật và lứa tuổi; không nói hoặc làm những điều xúc phạm người khác; không mải chơi, làm ảnh hưởng đến việc học hành và các việc khác; biết sửa chữa sai sót, khuyết điểm trong học tập và sinh hoạt hằng ngày. Thực hiện được một số hoạt động cần thiết, phù hợp để nhận thức, phát triển, tự bảo vệ bản thân và thiết lập, duy trì mối quan hệ hoà hợp với bạn bè. - Bước đầu biết thực hành tiết kiệm và sử dụng tiền hợp lí.

2.3. Phân tích nội dung Đạo đức lớp 2 trong chương trình môn GDCD năm 2018

* Mục tiêu chương trình môn GDCD cấp tiểu học

Chương trình GDPT môn GDCD 2018 cấp Tiểu học. Trong chương trình này, bên cạnh quy định mục tiêu chung của chương trình môn GDCD cho các cấp học là nhằm “góp phần hình thành, phát triển ở HS các phẩm chất chủ yếu: yêu nước, nhân ái, chăm chỉ, trung thực và trách nhiệm; các năng lực của người công dân Việt Nam, đặc biệt là năng lực điều chỉnh hành vi, năng lực phát triển bản thân, năng lực tìm hiểu và tham gia các hoạt động kinh tế - xã hội, nhằm đáp ứng nhu cầu phát triển của cá nhân và yêu cầu của sự nghiệp xây dựng nhà nước pháp quyền và nền kinh tế thị trường định hướng XHCN trong bối cảnh toàn cầu hóa và CMCN mới”.

Thứ nhất, bước đầu hình thành, phát triển ở HS những hiểu biết ban đầu về chuẩn mực hành vi đạo đức, pháp luật và sự cần thiết thực hiện theo các chuẩn mực đó trong quan hệ với bản thân và người khác, với công việc, cộng đồng, đất nước...

Thứ hai, giúp HS bước đầu nhận biết và điều chỉnh được cảm xúc, thái độ, hành vi của bản thân; biết quan sát, tìm hiểu về gia đình, quê hương, đất nước và về các hành vi ứng xử; biết lập kế hoạch và thực hiện kế hoạch cá nhân, hình thành thói quen, nền nếp cơ bản, cần thiết trong học tập, sinh hoạt.

Các bộ SGK Đạo đức lớp 2 có thể triển khai bài học, chủ đề theo số lượng khác nhau, cụ thể: Bộ sách Đạo đức lớp 2 *Cánh Diều* chia 8 chủ đề thành 13 bài học; Bộ sách *Kết nối tri thức với cuộc sống* chia 8 chủ đề thành 15 bài học; Sách Đạo đức 2 bộ *Chân trời sáng tạo* chia 8 chủ đề thành 15 bài học. Việc phân tách bài học với số lượng khác nhau hay sắp xếp thứ tự các chủ đề trong SGK chỉ là cách tiếp cận của mỗi nhóm tác giả chứ không làm thay đổi yêu cầu cần đạt cũng như các mạch nội dung đã được chương trình quy định.

2.4. PP DH môn Đạo đức phát triển NLĐCHV cho HS lớp 2

Tác giả tổng hợp từ Chương trình GDCD, 2018 về PP cho thấy:

Một là, chú trọng tổ chức, hướng dẫn các hoạt động để HS khám phá, phân tích, khai thác thông tin, xử lí tình huống thực tiễn, trường hợp điển hình; tăng cường sử dụng các thông tin, tình huống, trường hợp của thực tế cuộc sống xung quanh...

Hai là, kết hợp sử dụng các PP DH truyền thống với các PPDH hiện đại theo hướng tích cực hoá hoạt động của HS...

Ba là, kết hợp các hình thức DH theo hướng linh hoạt, phù hợp, hiệu quả: DH theo lớp, theo nhóm và

cá nhân; DH ở trong lớp và ở ngoài lớp, ngoài khuôn viên nhà trường; tăng cường thực hành, rèn luyện kỹ năng trong các tình huống cụ thể của đời sống...

Bốn là, Phối hợp giáo dục trong nhà trường với giáo dục ở gia đình và xã hội.

Theo phạm vi đề tài này, tác giả lựa chọn các PP cụ thể như sau:

+ *PP đàm thoại*: Là PP tổ chức đàm thoại, chủ yếu giữa GV và HS về các nội dung bài học, thăm mý dựa trên bộ câu hỏi. Thông qua trò chuyện và trao đổi với HS có thể tìm hiểu về điều kiện, thái độ, động cơ, hành vi và thói quen của HS không chỉ ở trường mà còn ở bên ngoài xã hội.

+ *PP động não*: động não là một kỹ thuật giáo dục để làm nảy sinh ra các ý tưởng và giả định về một vấn đề cần xử lý tình huống liên quan đến hành vi của HS. Với PP này, GV yêu cầu HS tự đề xuất cách xử lý, giải quyết, nói ra điều mà HS nghĩ về nội dung bài học, chủ đề được đặt ra để xem mức độ hiểu vấn đề và cách mô tả vấn đề bằng thuật ngữ riêng của HS.

+ *PP đóng vai*: Là PP thể hiện hành động trong một trò giả định đối tượng HS là nhân vật của một kịch bản định sẵn đứng trước một tình huống đặt ra cần có thể thực hiện hành nào đó cần giải quyết.

+ *PP thảo luận nhóm*: Là PP được sử dụng rộng rãi giúp mọi người tham gia tích cực vào quá trình học tập, HS có thể chia sẻ kinh nghiệm, uơm mầm những ý tưởng hay để giải quyết một vấn đề nào đó. Phương pháp này phát triển năng lực tư duy sáng tạo, kỹ năng giao tiếp tự nhận thức và kỹ năng ra quyết định, giải quyết vấn đề hợp lý.

+ *PP nghiên cứu trường hợp*: GV phân tích các tình huống điển hình và giúp HS nhận diện học tập cách giải quyết vấn đề để từ đó tập luyện, điều chỉnh hành vi, thái độ cho HS.

+ *PP xử lý tình huống*: Là PP nhận diện tình huống, sử dụng kỹ năng giải quyết vấn đề làm kỹ năng cơ bản giúp HS hình thành các kỹ năng xác định (phát hiện) vấn đề; xem xét, phân tích vấn đề; tiến hành thử nghiệm về những giải pháp khác nhau, lựa chọn giải pháp tốt nhất trước tình huống gặp phải.

+ *PP quan sát*: thông qua phương pháp này GV tổ chức cho HS sử dụng các giác quan để thu thập và xử lý thông tin qua các thao tác: đối chiếu, so sánh, phân tích, tổng hợp... để rút ra kết luận.

Mỗi PP và kỹ thuật DH khi được vận dụng sẽ tính đến yếu tố đặc thù của môn đạo đức nhằm phát huy hiệu quả DH và đảm bảo tư tưởng DH phát triển phẩm chất, năng lực cho HS.

2.5. Hình thức DH môn Đạo đức phát triển NLĐCHV cho HS lớp 2

- *DH cá nhân*: Là hình thức tổ chức DH khi GV là người tổ chức cho HS làm việc độc lập hoặc hướng dẫn cho cá nhân.

- *DH theo nhóm*: DH theo nhóm là hình thức tổ chức DH khi GV là người điều khiển và hướng dẫn các hoạt động học tập của HS theo các tổ, nhóm.

- *DH thông qua hoạt động tham quan - trải nghiệm*: GV tổ chức hoạt động học tập của HS ở bên ngoài lớp học nhằm tạo thuận lợi cho HS nắm vững, mở rộng kiến thức thông qua các hoạt động và các mối quan hệ đa dạng từ môi trường học tập.

- *Thông qua trò chơi*: là PP tổ chức cho HS thực hiện những hành động, những thái độ, những việc làm để thực hành hành vi phù hợp với chuẩn mực đã được giáo dục tập luyện thông qua một trò chơi nào đó, thông qua trò chơi có nội dung nhận thức, đánh giá và điều chỉnh hành vi,...

3. Kết luận

Tiểu học là cấp học có vị trí nền móng trong hệ thống giáo dục quốc dân, GDĐĐ cho HS ở trường Tiểu học không chỉ là một hoạt động DH, truyền thụ kiến thức mà còn góp phần hoàn thiện nhân cách cho HS, bao gồm cả việc hình thành và phát triển cho HS những năng lực cần thiết trong cuộc sống. Trong số những năng lực cần được hình thành và phát triển cho HS nói chung và HS tiểu học nói riêng thì NLĐCHV đóng vai trò quan trọng. Bài viết đã trình bày được một số vấn đề lý luận về vấn đề trên; cũng đã nêu ra những PP DH phát triển NLĐCHV cho HS trong DH môn Đạo đức lớp 2 sẽ làm căn cứ và nền tảng cho việc khảo sát thực trạng phát triển NLĐCHV cho HS trong DH môn Đạo đức lớp 2 cũng như đề xuất biện pháp nâng cao hiệu quả DH Đạo đức ở một địa phương cụ thể sẽ được trình bày ở bài viết tiếp theo.

Tài liệu tham khảo

1 Ban Chấp hành TƯ Đảng (2013), *Nghị quyết số 29-NQ/TW: về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo*, Hà Nội

2. Bộ Giáo dục và Đào tạo (2016), *Thông tư 22/2016/TT-BGDĐT về ban hành, sửa đổi và bổ sung một số điều của Quy định đánh giá HS tiểu học ban hành kèm theo Thông tư 30/2014/TT-BGDĐT ngày 28/8/2014*, Hà Nội.

3. Bộ Giáo dục và Đào tạo: (2018), *Thông tư 32/2018/TT-BGDĐT về ban hành Chương trình GDPT*. Hà Nội

4. Quốc hội: (2019), *Luật số 43/2019/QH14 về sửa đổi, bổ sung Luật Giáo dục*. Hà Nội